



Số: 418./QĐ-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 19 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ
tướng Chính phủ Ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư
pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp
luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã,
phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định về xây dựng xã,
phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;*

*Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật
ngày 15 tháng 01 năm 2021;*

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp thành phố Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 10 phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên
địa bàn thành phố Sóc Trăng (có kèm theo Danh sách).

Điều 2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố có trách nhiệm đăng tải
danh sách phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên Cổng thông tin
điện tử thành phố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng Phòng Tư
pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 10 phường chịu trách nhiệm thi hành./. *LS*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- TT. HĐND và UBND TP;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Thành viên HĐTCPL TP;
- Lưu: VT, PTP.

Kính

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Châu Kiến Tường



DANH SÁCH
PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020
 (Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND, ngày 12/01/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Sóc Trăng)

STT	Tên phường	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
1	Phường 8	99,75	14,75	30	25	10	20	100%
2	Phường 2	99,62	15	30	25	9,62	20	100%
3	Phường 3	99,25	15	30	24,25	10	20	100%
4	Phường 5	99,14	15	30	24,5	9,64	20	100%
5	Phường 6	97,72	15	30	23	9,72	20	100%
6	Phường 4	97,25	14	30	23,25	10	20	100%
II	Loại II							
7	Phường 7	99,03	15	30	24,25	9,78	20	100%
8	Phường 10	97,75	14,75	30	23	10	20	100%
9	Phường 1	97,5	15	30	22,5	10	20	100%
10	Phường 9	97	15	30	22,5	9,5	20	100%

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ**

Số: 126 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Mỹ Tú, ngày 21 tháng 01 năm 2021



QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 13 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Mỹ Tú tại Tờ trình số 12/TTr-PTP ngày 20/01/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 đơn vị xã, thị trấn trên địa bàn huyện Mỹ Tú đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (đính kèm danh sách).

Điều 2. Giao cho Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định, danh sách các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 lên Trang thông tin điện tử của huyện chậm nhất 05 ngày kể từ ngày ký ban hành quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tư pháp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH-HC.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Phú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020
(kèm theo Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 24/01/2021 của Chủ tịch
Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú)



1. Đơn vi loại I

TT	Đơn vị	Tổng điểm	Điểm từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
2	Xã Long Hưng	97,75/100 (làm tròn 98)	15/15	30/30	23,25/25	9,5/10	20/20	100
3	Xã Mỹ Tú	94,6/100 (làm tròn 95)	11,75/15	30/30	23,25/25	9,6/10	20/20	99,75
4	Xã Mỹ Phước	93,45/100 (làm tròn 93,5)	11,75/15	29/30	23/25	9,7/10	20/20	100
5	Xã Mỹ Thuận	92,38/100 (làm tròn 92,4)	11,75/15	28/30	23,25/25	9,38/10	20/20	96,5
6	Xã Thuận Hưng	95,35/100 (làm tròn 95,4)	11,75/15	30/30	24/25	9,6/10	20/20	100
7	Xã Phú Mỹ	93,57/100 (làm tròn 94,6)	11,75/15	29,5/30	23,25/25	9,07/10	20/20	98,99
8	Xã Mỹ Hương	93,5/100 (làm tròn 94)	11,25/15	29,5/30	23,25/25	9,5/10	20/20	98,95
9	Xã Hưng Phú	92,2/100 (làm tròn 92)	9,75/15	29,5/30	23,25/25	9,7/10	20/20	94,83

2. Đơn vị loại II

TT	Đơn vị	Tổng điểm	Điểm từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Thị trấn - HHN	92,5/100 (làm tròn 93)	11,75/15	28,5/30	23,25/25	9/10	20/20	100%

Số: 68/QĐ-UBND

Châu Thành, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, Biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 21 tháng 01 năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 07/TTr-PTP ngày 21/01/2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 07 xã, 01 thị trấn (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng Tư pháp, các thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Phòng Tư pháp (TT.Hội đồng PBGDPL huyện);
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Ngô Thanh Toàn

Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành
Tỉnh Sóc Trăng
25-01-2021 14:37:16 +07:00

UBND HUYỆN CHÂU THÀNH
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Thành, ngày 20 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
1	Xã An Ninh	94.75	15	29.44	21.25	9.06	20	95.4
2	Xã Phú Tâm	95.33	11.75	29.45	24.75	9.28	20	95.4
3	Xã An Hiệp	98.3	15	29.3	24.5	9.5	20	95
4	Xã Hồ Đắc Kien	95.63	15	29.58	21.75	9.3	20	97.24
5	Xã Phú Tân	97.45	15	29.45	24	9	20	95.44
II	Loại II							
1	Xã Thuận Hòa	98.03	15	29.43	24	9.6	20	95.35
2	Xã Thiện Mỹ	96.9	15	29.3	23	9.6	20	98.56
3	Thị trấn Châu Thành	95.75	15	29.5	21.75	9.5	20	95

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT-PTP.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lưu Quốc Đạt



Ủy ban nhân dân huyện Cù Lao Dung
Tỉnh Sóc Trăng
19-01-2021 09:33:26 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **133** /QĐ-UBND

Cù Lao Dung, ngày **19** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
**Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp
cận pháp luật năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND, ngày 21/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 08 xã, thị trấn huyện Cù Lao Dung đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 08 xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Như*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử huyện (đăng tải)
- Lưu: VT, NC.



Võ Thanh Quang

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN
PHÁP LUẬT NĂM 2020**

Ban hành kèm theo Quyết định số 133./QĐ-UBND, ngày 19./01/2021 của Ủy ban
nhân dân huyện Cù Lao Dung)

STT	ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
Xã loại I		
01	Xã An Thạnh 3	
02	Xã An Thạnh 2	
03	Xã An Thạnh Đông	
04	Xã An Thạnh 1	
05	Xã An Thạnh Nam	
06	Xã Đại Ân 1	
Xã loại II		
01	Xã An Thạnh Tây	
02	Thị trấn Cù Lao Dung	

DANH SÁCH XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

STT	Đơn vị	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
Xã loại I								
1	An Thạnh 3	99,25	15	30	24,75	9,5	20	100%
2	An Thạnh 2	97,25	14,5	30	23,75	9	20	100%
3	An Thạnh Đông	95,25	15	30	20,25	10	20	100%
4	An Thạnh 1	94,25	15	30	19,75	9,5	20	100%
5	An Thạnh Nam	94,25	15	30	19,75	9,5	20	100%
6	Đại Ân 1	93,79	14,5	30	19,75	9,54	20	100%
Xã loại II								
1	An Thạnh Tây	98,75	15	30	23,75	10	20	100%
2	Thị trấn Cù Lao Dung	98,25	14,5	30	23,75	10	20	100%

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- UBND huyện;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG TƯ PHÁP
Trịnh Thị Nhụy Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 88 /QĐ-CTUBND

Kế Sách, ngày 10 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu
tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về
xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 09 tháng
01 năm 2021;*

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Kế Sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 12/13 đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT(VP).H

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



UBND HUYỆN KẾ SÁCH
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kế sách, ngày 19 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH
CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

SỐ TT	Tên xã, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
01	TT.An Lạc Thôn	97	15	30	23	09	20	96.5%
02	Xã Xuân Hòa	95.5	15	29	21.5	10	20	97.30%
03	Xã Đại Hải	97.5	15	29	23.5	10	20	97.6%
04	Xã Trinh Phú	97.5	15	30	22.5	10	20	98.66%
05	Xã Thới An Hội	93.5	15	27.5	21	10	20	98.75%
06	Xã Kế Thành	97	15	29	23	10	20	97%
07	TT.Kế Sách	97.75	14.5	29.75	23.5	10	20	98%
08	Xã Nhơn Mỹ	96.5	15	30	21.5	10	20	96.3%
09	Xã Ba Trinh	97.5	15	30	22.5	10	20	98%
10	Xã An Lạc Tây	96.5	15	30	21.5	10	20	97.2%
11	Xã An Mỹ	98	15	30	23	10	20	98.64%
II	Loại II							
01	Xã Phong Năm	97.5	14.75	29.75	23	10	20	98%

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu VT, PTP.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Văn Khởi

Số: 225/QĐ-UBND

Long Phú, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 15 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 12/TTr-PTP, ngày 18/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Tư pháp, thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch UBND xã, thị trấn tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, TP.

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân huyện Long Phú
Tỉnh Sóc Trăng
20-01-2021 15:39:47 +07:00

Huỳnh Quốc Lâm

Long Phú, ngày 18 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I (*)							
1	Xã Tân Hưng	93	14,5	30	23	9,32	16,3	100%
2	Xã Long Đức	92	15	29,75	20,5	9,5	17,2	100%
3	Xã Long Phú	91	15	30	20,25	9,6	16,1	100%
4	Thị trấn Long Phú	91	14,75	30	22,25	9,28	14,6	100%
5	Xã Tân Thạnh	90	14,5	29,5	21,5	9,47	15,2	96,25%
6	Xã Trường Khánh	90	14	29,5	20	9,56	17,35	100%
II	Loại II (**)							
7	Xã Hậu Thạnh	83	15	29	17,5	9,35	12,6	100%
8	Xã Song Phụng	82	14	29,5	17	9,54	12,2	100%
9	Xã Châu Khánh	82	15	30	16,27	9,65	10,76	100%
10	Thị trấn Đại Ngãi	81	14,5	30	16,5	9,72	10,5	100%
11	Xã Phú Hữu	81	14,46	28,67	17	9,39	11,66	97,30%

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp
- Lưu: VT, TP.



TRƯỞNG PHÒNG

Phan Lê Diễm

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp huyện Mỹ Xuyên (tại Tờ trình số 02/TTr-TP ngày 18 tháng 01 năm 2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các xã Thanh Phú, Thanh Quới, Tham Đôn, Đại Tâm, Gia Hòa 1, Gia Hòa 2, Hòa Tú 1, Hòa Tú 2, Ngọc Đông, Ngọc Tố và thị trấn Mỹ Xuyên đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện công bố Quyết định các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cổng thông tin điện tử huyện Mỹ Xuyên theo quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật

huyện, Thủ trưởng các phòng, ban ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- Cổng thông tin Điện tử huyện;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Xuyên
Tỉnh Sóc Trăng
19-01-2021 17:12:46 +07:00

Đặng Văn Phương

UBND HUYỆN MỸ XUYỀN
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mỹ Xuyên, ngày 18 tháng 01 năm 2021

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

STT	Tên xã	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
Xã, thị trấn Loại I								
1	Tham Đôn	97,5	14	30	25	9,5	19	99
2	Thanh Phú	98,5	13,5	30	25	10	20	93
3	Đại Tâm	97	14	30	23	10	20	99
4	Ngọc Tổ	98	15	30	23	10	20	98
5	Ngọc Đông	96,5	14	29,5	23	10	20	91
6	Hòa Tú 1	98,5	13,5	30	25	10	20	97
7	Hòa Tú 2	99	14	30	25	10	20	95
8	Gia Hòa 1	96,5	14,5	30	22	10	20	99
9	Gia Hòa 2	97	14,5	30	22,5	10	20	98
10	Thanh Quối	97	15	30	22	10	20	99
11	TT Mỹ Xuyên	96	15	30	21	10	20	93

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Lưu: VT.



Lưu Hồng Ngọc Hiền

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ Tư pháp Quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 06 tháng 01 năm 2021;

Xét Tờ trình số 11/TTr-PTP ngày 15 tháng 01 năm 2020 của Trưởng phòng Tư pháp thị xã Ngã Năm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 07 xã, phường trên địa bàn thị xã Ngã Năm đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2.

1. Văn phòng HĐND và UBND thị xã có trách nhiệm công bố Quyết định Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên cổng thông tin điện tử thị xã Ngã Năm.

2. UBND các xã, phường nêu trên có trách nhiệm duy trì các tiêu chí đã đạt và nâng cao chất lượng các tiêu chí theo quy định tại Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Tư pháp thị xã, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh (để báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Huệ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH

Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021
(Ban hành kèm theo Quyết định số 92 /QĐ-UBND ngày 19 /01/2021
của Chủ tịch UBND thị xã Ngã Năm)

1. Phường 1.
2. Xã Mỹ Quới.
3. Xã Tân Long.
4. Xã Vĩnh Quới.
5. Phường 3.
6. Xã Long Bình.
7. Xã Mỹ Bình.

DANH SÁCH
Xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

STT	Tên xã, phường	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Loại I							
01	Phường 1	98.5	14	30	24.5	10	20	100
02	Xã Mỹ Quới	98	15	30	23	10	20	100
03	Xã Tân Long	97	14	29	24	10	20	99
04	Xã Vĩnh Quới	95	15	28	22	10	20	93
II	Loại II							
01	Phường 3	98	14.5	29	24.5	10	20	100
02	Xã Long Bình	97.5	14	29	24.5	10	20	100
03	Xã Mỹ Bình	96.5	14.5	30	23	9	20	99

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Lưu: VT, TP.

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Văn Mau



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 47/QĐ-UBND

Thanh Trì, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về xây dựng, xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 20/01/2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Thanh Trì (tại Tờ trình số 24/TTr-PTP ngày 20/01/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 đơn vị xã, thị trấn trên địa bàn huyện Thanh Trì đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020.

(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm đăng tải danh sách xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;
- Lưu: VT, NC.

**CHỦ TỊCH
HỒ CHỮ TÍCH**

Trần Lương

NHÂN DÂN
THANH TRỊ
SỐ 2
THỊ TRẤN ĐÀ
theo Quyết định số

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

XÃ, THỊ TRẤN ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số: 48 /QĐ-UBND ngày 20 / /2021 của Chủ tịch UBND huyện)

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
1	UBND TT. Phú Lộc	96	11,75	30	25	9,6	20	100%
2	UBND xã Thanh Trị	95	9,75	30	25	9,9	20	100%
3	UBND TT. Hưng Lợi	94	11,75	30	21,75	10	20	100%
4	UBND xã Thanh Tân	93	11,75	30	21,75	9,7	20	100%
5	UBND xã Lâm Tân	93	11,75	30	21,75	9,8	20	100%
II	Loại II							
6	UBND xã Vĩnh Thành	97	15	30	21,75	9,9	20	100%
7	UBND xã Vĩnh Lợi	93	11,75	30	21,75	9,6	20	100%
8	UBND xã Lâm Kiệt	93	11,75	30	21,75	9,9	20	100%
9	UBND xã Châu Hưng	93	11,75	30	21,75	9,9	20	100%

Số: 394/QĐ-UBND

Trần Đề, ngày 20 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 15 tháng 01 năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp huyện Trần Đề (Tờ trình số 03/TTr-PTP ngày 18 tháng 01 năm 2021),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 09 xã, thị trấn (có Danh sách kèm theo) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên địa bàn huyện Trần Đề.

Điều 2. Giao lãnh đạo Phòng Tư pháp tổ chức triển khai, công bố Quyết định và hướng dẫn các đơn vị duy trì kết quả trong những năm tiếp theo trong đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Lãnh đạo phòng Tư pháp, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có tên trong danh sách được công nhận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, LT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Châu Hoàng Tú

Ủy ban nhân
dân huyện
Trần Đề, Tỉnh
Sóc Trăng
20.01.2021
09:34:52
+07:00

Trần Đề, ngày 18 tháng 01 năm 2021

**DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT
NĂM 2020**

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng (%)
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
1	Đại Ân 2	94,85	15,00	27,75	22,50	9,60	20	100%
2	TT. Trần Đề	93,83	15,00	27,25	22,00	9,58	20	100%
3	TT. Lịch Hội Thượng	93,96	12,75	28,75	23,00	9,46	20	100%
4	Lịch Hội Thượng	93,61	14,50	27,50	22,00	9,61	20	100%
5	Liêu Tú	93,15	12,75	28,50	22,00	9,90	20	100%
6	Viên Bình	93,91	15,00	27,50	22,00	9,41	20	100%
7	Viên An	93,26	15,00	27,75	22,25	9,76	20	100%
8	Tài Văn	93,60	14,75	27,25	22,00	9,60	20	100%
9	Thạnh Thới An	92,53	12,75	28,25	22,00	9,53	20	100%

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- UBND các xã, TT;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Đặng Phương Tín

Số: 180/QĐ-UBND

Vĩnh Châu, ngày 21 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 20 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp thị xã tại Tờ trình số 34/TTr-PTP ngày 22 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 10 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Trưởng phòng Tư pháp thị xã, Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: LT, NC. *ph*



CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Thắng



DANH SÁCH
XÃ, PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020
(Danh sách kèm theo Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2021 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Vinh Châu

STT	Tên xã, phường, thị trấn	Tổng điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng %
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
I	Loại I							
1	Phường 1	93	14	30	19,5	10	19,5	100
2	Phường 2	93	14	30	21	10	18	100
3	Phường Vĩnh Phước	93,5	14,5	30	22	10	17	96,87
4	Phường Khánh Hòa	96,5	15	30	23	10	18,5	100
5	Xã Lai Hòa	95	14	30	23	10	18	98,8
6	Xã Hòa Đông	93,5	15	30	22	10	16,5	99
7	Xã Vĩnh Hải	94	14	30	22	10	18	100
8	Xã Lạc Hòa	93	13	29	22	10	19	98
9	Xã Vĩnh Hiệp	96	15	30	23	10	18	100
10	Xã Vĩnh Tân	90.5	14	30	20	10	16,5	100